

Số: /KH-UBND

Phong Nẫm, ngày 31 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện cải cách hành chính năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thực hiện cải cách hành chính năm 2025;

Thực hiện Công văn số 348/SNV-CCHC&CQĐP ngày 24/7/2025 của Sở Nội vụ thành phố Cần Thơ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và báo cáo công tác cải cách hành chính định kỳ.

Ủy ban nhân dân (UBND) xã Phong Nẫm xây dựng Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính (CCHC) năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai toàn diện, đồng bộ, hiệu quả, cụ thể các giải pháp CCHC nhằm thực hiện đạt được các nhóm mục tiêu nhiệm vụ CCHC đề ra trong năm 2025 theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 (nêu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP).

Chú trọng cải cách thủ tục hành chính, tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, từng bước thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành.

Xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch; nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện nhiệm vụ CCHC tại UBND xã; nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp, tạo chuyển biến trong phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Yêu cầu

Bám sát các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của HĐND xã, chỉ đạo của UBND thành phố Cần Thơ về công tác CCHC, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với địa phương bảo đảm tính thực chất, khả thi và đáp ứng yêu cầu cải cách trong giai đoạn mới.

Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC gắn với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện hiệu quả quản trị và hành chính công của thành phố và nhiệm vụ của ngành, địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Về cải cách thể chế

- 100% văn bản quy phạm pháp luật được rà soát, kiểm tra và xử lý theo đúng quy định.
- Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch CCHC; nâng cao hiệu lực, hiệu quả và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.
- Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cán bộ, nhân dân về mục đích, ý nghĩa của CCHC và trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện CCHC.
- Đẩy mạnh công tác tự kiểm tra việc thực thi công vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính trong đội ngũ CBCC; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm đạo đức công vụ.

2. Về cải cách thủ tục hành chính

- Số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của xã đạt tỷ lệ 100%.
- Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 60% trở lên;
- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tối thiểu đạt 80%.
- 100% thủ tục hành chính trên địa bàn xã, có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến toàn trình. Trong số đó, ít nhất 80% thủ tục hành chính được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 55%.
- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.
- 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được thống kê, công bố, công khai. 100% các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện rà soát, thống kê và đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ.
- 100% thủ tục hành chính nội bộ công bố được rà soát, cắt giảm đơn giản hóa thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện và sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy, đồng thời bảo đảm thông suốt, hiệu quả.
- Tối thiểu 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.
- Tối thiểu 90% hồ sơ thủ tục hành chính các cơ quan, đơn vị được giải quyết đúng và trước hạn.

- Thực hiện ứng dụng 100% công nghệ thông tin khi giải quyết thủ tục hành chính đúng theo yêu cầu tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và các văn bản hiện hành. Thực hiện theo nguyên tắc “4 tại chỗ” (tiếp nhận, thẩm định, giải quyết và trả kết quả) khi giải quyết thủ tục hành chính tại xã.

3. Về cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục việc sắp xếp tổ chức bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị tại địa phương.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về dịch vụ cung cấp y tế, giáo dục đạt tối thiểu 85%.

4. Về cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

- Đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực theo quy định và chú trọng hiệu quả công việc, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm trong thực thi công vụ.

5. Về cải cách tài chính công

- Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí quản lý hành chính đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, người lao động. Đôn đốc các ngành nghiêm túc thực hiện thanh, quyết toán.

- Thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ.

- Quản lý có hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước; công khai minh bạch tài chính công tại địa phương.

6. Về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- 100% thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính đều được áp dụng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (nếu có).

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 60%.

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (bao gồm hồ sơ văn bản điện tử và hồ sơ thủ tục hành chính, không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- Nghiên cứu đề xuất triển khai ít nhất 01 mô hình sáng kiến hoặc giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực được giao phụ trách.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

(theo phụ lục đính kèm)

IV. KINH PHÍ

Thực hiện theo Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác CCHC nhà nước; Thông tư số 33/2022/TT-BTC ngày 09/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác CCHC nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân, Bộ phận phục vụ Hành chính công tham mưu triển khai và lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này. Đồng thời, có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

Các các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc xã, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn xã căn cứ kế hoạch này tiến hành xây dựng kế hoạch CCHC tại cơ quan, đơn vị mình; triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ CCHC, bố trí đủ nhân lực và điều kiện đảm bảo hoàn thành những công việc được giao.

- Thời gian gửi báo cáo cụ thể như sau: **quý I (chậm nhất ngày 10 tháng 3), 6 tháng (chậm nhất ngày 10/6), quý III (chậm nhất ngày 10 tháng 9) và năm (chậm nhất 10/12)** thông qua Bộ phận phục vụ Hành chính công.

2. Đối với các chuyên viên phụ trách chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân: Rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch triển khai CCHC đã đề ra để chủ động triển khai các giải pháp, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, các điểm nghẽn để tổ chức triển khai hoàn thành mục tiêu đề ra.

Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình triển khai thực hiện của các cơ quan; định kỳ hàng quý, báo cáo, đề xuất UBND xã chỉ đạo chấn chỉnh đối với các chuyên viên thực hiện không nghiêm túc, trì trệ làm ảnh hưởng đến kết quả CCHC chung của xã và thành phố.

Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công chủ trì theo Kế hoạch CCHC năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2030 về Bộ phận phục vụ hành chính công theo định kỳ và đột xuất, trong đó đánh giá tỷ lệ đạt được so với kế hoạch đề ra để kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

3. Bộ phận phục vụ hành chính công: Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; đề xuất UBND xã về các biện pháp cần thiết để bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

Thông kê, báo cáo các chỉ tiêu còn tồn tại, hạn chế, chậm tiến độ để thông báo cho chuyên tham mưu trực tiếp khắc phục và báo cáo UBND xã để kịp thời

tháo gỡ. Chủ động làm việc với các chuyên viên chuyên môn để trao đổi các nội dung chưa đạt theo yêu cầu của bộ chỉ số để bàn giải pháp kịp thời khắc phục, xử lý.

Phối hợp ghi nhận, đánh giá đối với kết quả thực hiện CCHC để làm cơ sở đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân lãnh đạo quản lý hàng năm.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện CCHC năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Phong Năm. Trong quá trình triển khai, nếu gặp khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị gửi văn bản trực tiếp về Bộ phận hành chính công để tổng hợp trình UBND xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Cần Thơ;
- Sở Nội vụ;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn xã;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Phương Kiều